

Phụ lục 1:

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

(Kèm theo Quyết định số 492/QĐ-PCTT-KHCN ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai)

HOẠT ĐỘNG “PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH TRÊN NỀN TẢNG KỸ THUẬT SỐ VỀ QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI VÀ THÍCH ỨNG VỚI BĐKH CHO TRẺ EM VÀ NGƯỜI CHĂM SÓC NUÔI DẠY TRẺ “BÉ GẶP CÁC VỊ THẦN”

I. BỐI CẢNH

Trong 30 năm qua, Việt Nam đã đạt được những tiến bộ nhanh chóng về kinh tế và phát triển con người. Bên cạnh những thành tựu phát triển vượt bậc vẫn còn đó nhiều thách thức về mặt kinh tế - xã hội, những thách thức nghiêm trọng ngày càng tăng có nguy cơ đe dọa đến những thành tựu phát triển của Việt Nam, đó là rủi ro thiên tai và các hiện tượng thời tiết cực đoan và khó lường hơn do biến đổi khí hậu. Điều này đã và đang tác động đến con người, đặc biệt là những nhóm người dễ bị tổn thương nhất như phụ nữ và trẻ em. Thiên tai với cường độ lớn và tác động của biến đổi khí hậu đang ảnh hưởng sâu sắc đến sức khỏe, hạnh phúc và tiềm năng của 26 triệu trẻ em, chiếm 28,3% dân số Việt Nam. Trẻ em là đối tượng chịu ảnh hưởng lớn nhất bởi thiên tai do đặc điểm dễ bị tổn thương về mặt thể chất và tâm lý, sự gián đoạn dịch vụ thiết yếu cho sự phát triển của trẻ, tình trạng phụ thuộc cao vào cha mẹ cũng như những người chăm sóc khác, không được lắng nghe đầy đủ, thiếu người đại diện và thiếu sự công bằng giữa các thế hệ.

Theo báo cáo Global Climate Risk Index 2019, thống kê cho giai đoạn 1998 – 2017 trên phạm vi toàn cầu, Việt Nam đứng thứ 9 trong топ những quốc gia chịu ảnh hưởng nhiều nhất của những tác động bất lợi do các hiện tượng thời tiết cực đoan. Trước những thảm họa thiên nhiên cực đoan xảy ra trong những năm gần đây, hiện tượng thời tiết El Niño năm 2015-2016 đã gây ra đợt hạn hán nghiêm trọng nhất trong hơn 60 năm qua tại một số vùng ở Việt Nam. Trong đó đồng bằng sông Cửu Long, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên là những khu vực bị hạn hán nặng nề. Hạn hán đã gây ra tình trạng thiếu nước trầm trọng, thiếu lương thực, thực phẩm là nguyên nhân tác động trực tiếp đến hiện tượng suy dinh dưỡng ở khoảng 520.000 trẻ em và một triệu phụ nữ.

Gần đây, hiện tượng thời tiết cực đoan như cơn bão Doksuri và Damrey năm 2017 đã khiến 386 người thiệt mạng, gây ra tổn thất và thiệt hại rất nghiêm trọng ước tính lên tới 2,6 tỷ đô-la Mỹ - tăng 300% so với mức thiệt hại do thiên tai trung bình hàng năm. Năm 2018, mặc dù không có cơn bão lớn nào tấn công Việt Nam, nhưng thiệt hại do các đợt thời tiết khắc nghiệt là rất đáng kể. Tổng số người chết và mất tích là 224, trong đó có 31 trẻ em 78 phụ nữ. Thiệt hại kinh tế được ước tính là 860 triệu

USD. Trong những đợt thiên tai như vậy, nhóm dân số dễ bị tổn thương và có nguy cơ cao sống tại vùng duyên hải và vùng đất thấp trũng đều bị đe dọa, đặc biệt trẻ em không được tiếp cận với những dịch vụ thiết yếu có chất lượng như nước sạch - vệ sinh, y tế và giáo dục. Đồng thời, áp lực dồn ép cộng đồng làm tăng tỷ lệ bạo lực, bóc lột, xâm hại và lạm dụng ở phụ nữ và trẻ em. Thiên tai cũng đe dọa đến khả năng tiếp cận lương thực, nước sạch và giáo dục của trẻ.

Dù vậy, trẻ em và thanh thiếu niên là tương lai của Việt Nam, là nhân tố làm nên sự thay đổi ở hiện tại và tương lai vì một sự phát triển bền vững. Trẻ em và thanh thiếu niên cũng có khả năng đặc biệt trong việc ứng phó với những cú sốc liên quan đến thiên tai và biến đổi khí hậu.

Do đó, làm thế nào để các em tiếp cận được với thông tin một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất theo hình thức mà các em thích nhất trong thời đại 4.0 là nhân tố quan trọng góp phần to lớn trong việc phát triển thể hệ tương lai hiểu biết về thiên tai, BDKH và đưa ra các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu. Nền các tảng kỹ thuật số, các thiết bị di động như máy tính xách tay, điện thoại thông minh hay ipad đang rất thông dụng và đang ngày một chiếm tỉ trọng lớn hơn trong cách tiếp cận thông tin. **Phát triển một chương trình ứng dụng trên nền tảng kỹ thuật số (Digital and Mobile Programme)** là một ý tưởng hay và có tiềm năng đem lại lợi ích to lớn trong việc tiếp cận thông tin, tương tác với các em và người nuôi dạy trẻ theo thời gian thực là bước đi sáng tạo đi theo thời đại.

II. MỤC TIÊU

- Phát triển một chương trình truyền thông giáo dục trên nền tảng kỹ thuật số có tính sáng tạo cao và có tương tác với người dùng về quản lý rủi ro thiên tai, thích ứng biến với đổi khí hậu, ô nhiễm không khí và cho trẻ em, giáo viên và người chăm sóc. Chương trình bao gồm các mô-đun khác nhau tương ứng với các loại hình thiên tai và kịch bản khác nhau và có thể mở rộng, điều chỉnh ở các giai đoạn tiếp theo.

- Tham vấn trẻ em trai và trẻ em gái có hoàn cảnh gia đình khác nhau và sử dụng thông tin của các cuộc tham vấn này để xây dựng thiết kế, định dạng và nội dung thông tin của chương trình.

- Nghiên cứu thử nghiệm và điều chỉnh các thông điệp chính trong các tài liệu hiện có và trong chiến lược truyền thông và Kế hoạch truyền thông về GNRRTT. Phát triển nội dung chương trình để tạo thành một phần của các kế hoạch PCTT và các mô hình PCTT dựa vào cộng đồng lấy trường học làm trung tâm để củng cố kiến thức của trẻ em và giảm thiểu rủi ro thiên tai, xây dựng khả năng phục hồi và ngăn ngừa thương vong, thiệt hại và mất mát.

- Phối hợp với Bộ Giáo Dục Đào Tạo để đưa vào chương trình giáo dục ngoại khóa chính thức.

- Hợp tác với các bên liên quan khác nhau như Tổ chức Người khuyết tật (OPD), lực lượng xung kích phòng chống thiên tai để xác nhận và đảm bảo khả năng tiếp cận

chương trình và nội dung thông tin cho trẻ em khuyết tật, trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em nông thôn và thành thị.

- Xuyên suốt trong quá trình thực hiện, phối hợp chặt chẽ với chuyên gia và tư vấn của UNICEF để xây dựng chương trình cho phù hợp với đối tượng trẻ em, mang tính sáng tạo cao.

- Công bố chương trình vào Tuần lễ quốc gia Phòng, chống thiên tai có sự tham gia của của trẻ em và thầy cô giáo.

- Đề nghị UNICEF sẽ hỗ trợ hoạt động này dựa trên lợi thế so sánh trong công tác bảo vệ quyền trẻ em trong cả hai bối cảnh hỗ trợ phát triển và hỗ trợ nhân đạo. UNICEF có cam kết hỗ trợ xây dựng năng lực cho Chính phủ Việt Nam để chuẩn bị tốt, ứng phó nhanh chóng và hiệu quả khi thiên tai xảy ra, xét đến lợi ích tốt nhất của trẻ em và những nhóm yếu thế trong bối cảnh BĐKH và thiên tai.

- Công việc này đòi hỏi sự hỗ trợ của các chuyên gia hiểu biết về giáo dục và tâm sinh lý trẻ em, có kiến thức sâu rộng về quản lý RRTT, TUBĐKH, hệ thống phòng chống và giảm nhẹ thiên tai của Việt Nam và am hiểu về công nghệ thông tin và phát triển các ứng dụng trên nền tảng kỹ thuật số.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ MONG ĐỢI

1. Hoạt động và kết quả mong đợi 01: phối hợp với chuyên gia của UNICEF

a. Phối hợp với chuyên gia tư vấn của UNICEF, xây dựng kế hoạch làm việc, nêu rõ quy mô công việc, phương pháp luận, phân công trách nhiệm rõ ràng, có đảm bảo sự tham gia và tham vấn trẻ em, người chăm sóc trẻ và Bộ Giáo Dục Đào Tạo và các bộ ngành và các bên liên quan.

b. Thu thập, lập danh sách, rà soát lại các chương trình tương tự hiện có, chỉ ra ưu điểm, nhược điểm các điểm cần rút kinh nghiệm, xác định các khó khăn thách thức và giải pháp trong quá trình phát triển và duy trì chương trình trên nền tảng số và di động.

c. Nghiên cứu các tài liệu có liên quan để đưa ra các chi tiết kỹ thuật cần thiết để xây dựng các module chính của chương trình.

Sản phẩm phải nộp:

- Dự thảo báo cáo khởi động mô tả nhiệm vụ 1.a, 1.b và 1.c
- Dự thảo kế hoạch làm việc với mốc thời gian cụ thể, phương pháp luận, cùng với chuyên gia tư vấn UNICEF thống nhất ý tưởng, thiết kế sơ bộ của chương trình và Deco.

2. Hoạt động và kết quả mong đợi 02:

a. Cùng với chuyên gia từ phía UNICEF, họp, tham vấn với VNDMA và UNICEF về kế hoạch, thiết kế giao diện sơ bộ, các hợp phần/module chính và các chức năng của chương trình.

- b. Tham khảo ý kiến sơ bộ với trẻ em nam, trẻ em nữ, trẻ khuyết tật..., đề xuất các tùy chọn về thiết kế và định dạng của chương trình cho các nền tảng kỹ thuật số khác nhau (PC, Laptop và Mobile App, mạng xã hội).
- c. Hoàn thiện báo cáo khởi động.

Sản phẩm phải nộp:

- Báo cáo khởi động.
- Kế hoạch làm việc được thống nhất bởi VDMA và UNICEF.
- Cùng với chuyên gia tư vấn từ phía UNICEF tiếp thu các ý kiến đóng góp cho thiết kế và Deco của chương trình, gửi lại thiết kế và Deco dự kiến có tham vấn sơ lược ý kiến trẻ em về thiết kế và Deco.

3. Hoạt động và kết quả mong đợi 03:

- Xây dựng nội dung chương trình theo các modules trên các nền tảng kỹ thuật số được thống nhất với Tổng Cục PCTT, UNICEF và chuyên gia tư vấn UNICEF.
- Phối hợp với chuyên gia từ phía UNICEF tham vấn với trẻ em, VDMA, Bộ DG-ĐT, các bộ và cơ quan có liên quan, UNICEF và các bên liên quan về thiết kế, nội dung và deco bao gồm cho dùng thử, góp ý kiến.
- Đi các địa phương vùng sâu vùng xa để thử nghiệm app với học sinh các dân tộc khác nhau, trẻ khuyết tật, người nuôi dạy trẻ.

Sản phẩm phải nộp:

- Tiếp thu ý kiến của trẻ em và người nuôi dạy trẻ và các bên liên quan, lên bản Beta với đầy đủ các modules của chương trình bao gồm phần hướng dẫn sử dụng (nếu thấy cần thiết).
- Báo cáo đi địa phương bao gồm các phản hồi chính về việc dùng thử của trẻ em, người nuôi dạy trẻ và các bên liên quan.

4. Hoạt động và kết quả mong đợi 04:

- Tiếp thu các ý kiến, hoàn thiện chương trình.
- Tham vấn nhóm dùng thử ở HĐ 03.
- Hoàn thiện chương trình trên các nền tảng kỹ thuật số khác nhau.

Sản phẩm phải nộp:

- Hoàn thiện chương trình chạy tốt trên các nền tảng số khác nhau như máy tính, điện thoại thông minh, các thiết bị di động khác, có tiếp thu đầy đủ ý kiến các bên.
- Phối hợp với chuyên gia tư vấn UNICEF hoàn thiện video mô tả cả quá trình làm chương trình và tham vấn trẻ em.
- Cập nhật hoàn thiện báo cáo khởi động, có nêu các điểm cần lưu ý trong quá trình vận hành duy trì chương trình.

V. PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

Để hoàn thành nhiệm vụ này, tư vấn cần phối hợp chặt chẽ và tham vấn nhóm người sẽ sử dụng và duy trì chương trình cụ thể nhóm trẻ em, VDMA, Bộ GD-ĐT, UNICEF. Có nghiên cứu kỹ các chương trình tương tự để rút kinh nghiệm. Tùy theo tình hình thực hiện tư vấn có thể cần tham vấn với các thành viên của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, các cơ quan liên quan đến phòng chống thiên tai, các cơ quan nghiên cứu; các tổ chức NGO quốc tế và trong nước. Ngoài việc tham vấn với trẻ em tại Hà Nội, tư vấn sẽ cần đi thực địa tại một tỉnh vùng sâu lạc hậu để tham vấn với các nhóm trẻ em khác nhau (nhóm trẻ em nam, trẻ em nữ, dân tộc, khuyết tật) và các thầy cô và cho dung thử để có thiết kế phù hợp nhất.

VII. YÊU CẦU NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM CÔNG TÁC

- Có bằng đại học/thạc sĩ . Hiểu biết sâu rộng về các vấn đề về thiên tai, TUBĐKH, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Hiểu biết về công nghệ thông tin chuyên sâu về phát triển phần mềm và Mobile App. Ít nhất 05 năm kinh nghiệm.
- Có kiến thức rủi ro thiên tai, quản lý nhà nước về phòng chống thiên tai, bối cảnh kinh tế xã hội, Kiến thức về mối liên kết giữa giảm nhẹ rủi ro thiên tai đối với trẻ em, cũng như am hiểu cách tiếp cận của UNICEF về giảm nhẹ rủi ro thiên tai.
- Có kinh nghiệm thực hiện các dự án liên quan đến phòng chống thiên tai của các tổ chức INGOs, UNICEF, UNDP, WB, ADB, ...
- Kỹ năng nghe, đọc, viết, giao tiếp và làm việc bằng tiếng Anh là **bắt buộc**.
- Kỹ năng làm việc theo nhóm.

VIII. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH

1. Sản phẩm đáp ứng yêu cầu chất lượng của Tổng cục Phòng chống thiên tai, UNICEF và các điểm nêu trong hợp đồng.
2. Hoàn thành các kết quả đúng thời hạn như hợp đồng yêu cầu.
3. Đánh giá kết quả của tư vấn sẽ được thực hiện khi kết thúc hợp đồng.

IX. CÁC ĐIỀU KIỆN CHI TRẢ LIÊN QUAN

- Mức thù lao được chi trả theo yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm công tác phù hợp của vị trí cần tuyển dụng nêu tại điểm VII của TOR này và theo quy tại Định mức chi phí mà hệ thống LHQ áp dụng tại Việt Nam.
- Các chi phí khác liên quan được áp dụng theo quy định hiện hành.

Phụ lục 2:

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ LỰA CHỌN TƯ VẤN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-PCTT-KHCN ngày tháng năm của Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai)

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
1	Chuyên gia về Quản lý rủi ro thiên tai - Trưởng nhóm	100	70
	Có bằng đại học trở lên về lĩnh vực kinh tế, quản lý tài nguyên thiên nhiên hoặc lĩnh vực có liên quan. - Bằng đại học chuyên ngành liên quan được 70% điểm tối đa - Bằng trên đại học chuyên ngành liên quan được 100% điểm tối đa	20	14
	Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phòng chống thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu tại Việt Nam; - 10 năm kinh nghiệm được 70% điểm tối đa - Thêm 1 năm kinh nghiệm được thêm 10%	30	21
	Đã thực hiện ít nhất 5 nhiệm vụ/dự án liên quan đến rủi ro thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, kiến thức về mối liên kết giữa giảm nhẹ rủi ro thiên tai đối với trẻ em, cũng như am hiểu cách tiếp cận của UNICEF về giảm nhẹ rủi ro thiên tai - 5 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa - 1 nhiệm vụ/dự án được thêm 10%	20	14
	Đã thực hiện ít nhất 5 nhiệm vụ/dự án với Tổng cục Phòng, chống thiên tai và các cơ quan Liên hợp quốc. - 5 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa - Thêm 1 nhiệm vụ/dự án được thêm 15%	20	14
	Kỹ năng viết và giao tiếp bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt và khả năng tổng hợp thông tin một cách rõ ràng và súc tích	10	7
2	Chuyên gia về Thích ứng Biến đổi khí hậu - Thành viên	100	70
	Có bằng đại học trở lên về lĩnh vực kinh tế, quản lý tài nguyên thiên nhiên, khoa học khí hậu, biến đổi khí hậu hoặc lĩnh vực có liên quan. - Bằng đại học chuyên ngành liên quan được 70% điểm tối đa - Bằng trên đại học chuyên ngành liên quan được 100% điểm tối đa	20	14
	Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phòng chống thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu tại Việt Nam; - 5 năm kinh nghiệm được 70% điểm tối đa - Thêm 1 năm kinh nghiệm được thêm 10%	30	21

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
	Đã thực hiện ít nhất 5 nhiệm vụ/dự án liên quan đến rủi ro thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, kiến thức về mối liên kết giữa giảm nhẹ rủi ro thiên tai đối với trẻ em, cũng như am hiểu cách tiếp cận của UNICEF về giảm nhẹ rủi ro thiên tai - 5 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa - 1 nhiệm vụ/dự án được thêm 10%	20	14
	Đã thực hiện ít nhất 3 nhiệm vụ/dự án với Tổng cục Phòng, chống thiên tai và các cơ quan Liên hợp quốc. - 1 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa - 1 nhiệm vụ/dự án được thêm 15%	20	14
	Kỹ năng viết và giao tiếp bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt và khả năng tổng hợp thông tin một cách rõ ràng và súc tích	10	7
3	Chuyên gia về truyền thông/giáo dục	100	70
	Có bằng đại học về lĩnh vực kinh tế, truyền thông, giáo dục hoặc lĩnh vực có liên quan. - Bằng đại học chuyên ngành liên quan được điểm tối đa	20	14
	Có ít nhất 3 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực truyền thông, giáo dục. - 3 năm kinh nghiệm được 70% điểm tối đa - Thêm 1 năm kinh nghiệm được thêm 10%	30	21
	Đã thực hiện ít nhất 3 nhiệm vụ/dự án liên quan đến truyền thông/giáo dục, quản lý rủi ro thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu - 3 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa - 1 nhiệm vụ/dự án được thêm 10%	20	14
	Đã thực hiện ít nhất 3 nhiệm vụ/dự án với Tổng cục Phòng, chống thiên tai; các cơ quan Liên hợp quốc; các NGO. - 1 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa - 1 nhiệm vụ/dự án được thêm 15%	20	14
	Kỹ năng viết và giao tiếp bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt và khả năng tổng hợp thông tin một cách rõ ràng và súc tích	10	7
4	Chuyên gia về ô nhiễm không khí	100	70
	Có bằng đại học về quản lý tài nguyên hoặc lĩnh vực có liên quan.	20	14
	Có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý môi trường, ô nhiễm không khí - 2 năm kinh nghiệm được 70% điểm tối đa - Thêm 1 năm kinh nghiệm thêm 10%	30	21
	Đã thực hiện ít nhất 2 nhiệm vụ/dự án liên quan đến quản lý môi trường, quản lý chất lượng không khí - 2 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa - Thêm 1 nhiệm vụ thêm 10%	20	14

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
	Đã thực hiện ít nhất 2 nhiệm vụ/dự án với Tổng cục Phòng, chống thiên tai và các cơ quan Liên hợp quốc. - 1 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa	20	14
	Kỹ năng viết và giao tiếp bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt và khả năng tổng hợp thông tin một cách rõ ràng và súc tích	10	7
5	Chuyên gia về IT	100	70
	Có bằng đại học về công nghệ thông tin - truyền thông hoặc ngành có liên quan	20	14
	Có ít nhất 3 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực công nghệ thông tin - 3 năm kinh nghiệm được 70% điểm tối đa - Thêm 1 năm kinh nghiệm được thêm 15%	30	21
	Đã thực hiện ít nhất 3 nhiệm vụ/dự án liên quan công nghệ thông tin chuyên sâu về phát triển phần mềm và Mobile App - 3 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa - 1 nhiệm vụ/dự án được thêm 15%	20	14
	Đã thực hiện ít nhất 1 nhiệm vụ/dự án tương tự với Tổng cục Phòng, chống thiên tai, các cơ quan Liên hợp quốc, NGO, các tổ chức quốc tế. - 1 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa - Thêm 1 nhiệm vụ/dự án được 10%	20	14
	Kỹ năng viết và giao tiếp bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt và khả năng tổng hợp thông tin một cách rõ ràng và súc tích	10	7
6	Chuyên gia về lòng tiếng	100	70
	Có bằng đại học liên quan	30	21
	Có ít nhất 3 năm kinh nghiệm lòng tiếng - 3 năm kinh nghiệm được 70% điểm tối đa - Thêm 1 năm kinh nghiệm được thêm 15%	30	21
	Đã thực hiện ít nhất 3 nhiệm vụ/dự án liên quan đến dẫn chương trình cho trẻ em về giáo dục, phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, truyền thông nâng cao nhận thức - 3 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa - 1 nhiệm vụ/dự án được thêm 15%	20	14
	Đã thực hiện ít nhất 1 nhiệm vụ/dự án tương tự với Tổng cục Phòng, chống thiên tai, các cơ quan Liên hợp quốc, NGO, các tổ chức quốc tế. - 1 nhiệm vụ/dự án được 70% điểm tối đa - Thêm 1 nhiệm vụ/dự án được 10%	20	14
	TỔNG CỘNG	600	350